

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HS-ST  
Ngày 24-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Luyện

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trường Ca và bà Mạc Thị Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1982, tại phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Khu dân cư N, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Lê Văn L1 và bà Nguyễn Thị P; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ ngày 13/9/2021, chuyển tạm giam ngày 14/9/2021 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác :**

*Người chứng kiến:* Anh Đặng Ngọc H, sinh năm 1971;

Trú tại: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, Lê Văn L bắt xe taxi từ nhà đến khu dân cư C, phường C, thành phố C để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, L xuống xe đi bộ vào khu vực đường sắt gập và mua 300.000 đồng tiền ma túy của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lý lịch), được 01 túi nilon ma túy được đựng trong vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” màu vàng. L cất giấu số ma túy trên vào trong khẩu trang đang đeo trên miệng rồi đi tìm địa điểm để sử dụng. Hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi L đi bộ đến trước số nhà 113, đường L, khu dân cư C, phường C, thành phố C thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại vị trí bên trong khẩu trang Lê Văn L đang đeo 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, kích thước (2x2,5)cm, bên trong túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục, Lê Văn L khai nhận đó là ma túy, L cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 528/KLGĐ-PC09 ngày 15/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lê Văn L, gửi đến giám định khối lượng là 0,253g (Không phải hai trăm năm mươi ba gam), là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,239 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS-CL ngày 28/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình

sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/9/2021. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, 01 khẩu trang đã qua sử dụng, mặt ngoài màu đỏ có thêu hoa và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,239g ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 528/KLGD-PC09; Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 13/9/2021, tại trước cửa số nhà 113, đường L, khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Lê Văn L có hành vi cất giấu trái phép 0,253gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lê Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành

phổ Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo mua ma túy về sử dụng không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp mua ma túy về cất giữ bất hợp pháp để sử dụng thỏa mãn con nghiện. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ mua bán ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời là tiếng chuông cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho các đối tượng ngoài xã hội. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, 01 khẩu trang đã qua sử dụng, mặt ngoài màu đỏ có thêu hoa đều là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng; 0,239g ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 528/KLGĐ-PC09 là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ theo quy định tại a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho L, L không biết rõ nhân thân, lý

lịch nên chưa đủ căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 24/11/2021 để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 329, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn L 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/9/2021. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 24/11/2021 để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, 01 khẩu trang đã qua sử dụng, mặt ngoài màu đỏ có thêu hoa và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,239g ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 528/KLGD-PC09.

*(Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành*

*án dân sự thành phố Chí Linh).*

Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Vũ Thị Luyện**